

Phân tích bài thơ Sang thu của Hữu Thỉnh

Lập dàn ý phân tích bài thơ Sang Thu của Hữu Thỉnh - Bài mẫu 1

1. Mở bài

Giới thiệu tác giả Hữu Thỉnh và bài thơ Sang thu.

Lưu ý: Học sinh tự lựa chọn cách viết mở bài trực tiếp hoặc gián tiếp tùy thuộc vào năng lực của bản thân mình.

2. Thân bài

a. Khổ thơ đầu

Bỗng: chợt giật mình, không có sự chuẩn bị từ trước, cảm giác sững sờ, ngạc nhiên.

Hương ổi: đặc trưng của mùa thu, báo hiệu mùa thu đã về.

Phả: động từ chỉ hành động mạnh mẽ.

Chùng chình: tính từ, tạo cảm giác chậm chạp, lững thững.

Bức tranh mùa thu được tác giả Hữu Thỉnh khắc họa qua hình ảnh, cách nhìn, cảm nhận và cả tận hưởng: hương ổi, gió, sương,... đây là sự kết hợp của nhiều giác quan khác nhau mang qua bốn câu thơ ngắn ngủi nhưng cũng đủ làm cho bạn đọc hình dung ra những đặc trưng của mùa thu và bức tranh mùa thu nơi quê nhà thanh bình như được hiện ra rõ nét hơn, đẹp đẽ hơn.

b. Khổ thơ thứ hai

Dòng sông: không còn mang dòng chảy vội vã, hối hả mà giờ đây đi chậm lại để cảm nhận, tận hưởng vẻ đẹp yên bình của mùa thu.

Đàn chim: trong mùa thu tươi đẹp này, hình ảnh đàn chim nang nét đối lập với dòng sông. Nếu dòng sông lững thững, dềnh dàng để cảm nhận thời tiết mát mẻ,

dịu dàng thì đàn chim lại vội vã, hối hả đi tìm thức ăn và sửa soạn lại tổ ấm của mình để đón chờ mùa đông khắc nghiệt sắp đến.

Đám mây: không còn mang màu xanh biếc của mùa hè oi bức, mây như trở nên dịu dàng hơn, hiền hòa hơn và uốn mình thành một đường cong mềm mại để chuyển dần sang mùa thu.

Động từ “vất” thể hiện sự nghịch ngợm, dí dỏm của đám mây đồng thời làm cho đám mây như có hồn hơn, hình ảnh chuyển đổi như mềm mại hơn, thú vị hơn. Đám mây mới chỉ “nửa mình sang thu” vì vẫn còn lưu luyến mùa hè rộn rã.

→ Bốn câu thơ đã khắc họa những biến chuyển tinh tế của cảnh vật từ mùa hè sang mùa thu. Mỗi cảnh vật lại có một đặc trưng riêng nhưng tất cả đã làm cho bức tranh mùa thu thêm thi vị hơn.

c. Khổ thơ cuối

Những dư âm của mùa hạ vẫn còn: đó là ánh nắng, là những cơn mưa, là tiếng sấm giòn. Tuy nhiên, tất cả đã trở nên dịu dàng hơn, hiền hòa hơn, không còn bất ngờ và gắt gỏng nữa.

Hai câu thơ cuối: Hình tượng sấm thường xuất hiện bất ngờ đi liền với những cơn mưa rào chỉ có ở mùa hạ. Đó cũng là những vang động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời. “Hàng cây đứng tuổi” gợi tả những con người từng trải đã từng vượt qua những khó khăn, những thăng trầm của cuộc đời. Qua đó, con người càng trở nên vững vàng hơn.

3. Kết bài

Khái quát lại nội dung, nghệ thuật của bài thơ đồng thời nêu cảm nghĩ về giá trị của tác phẩm.

Dàn ý cảm nhận về bài thơ Sang Thu - Bài mẫu 2

Sang thu cũng như nhiều tác phẩm khác, có rất nhiều kiểu đề có thể ra như Cảm nhận, Phân tích, Bình luận,... Khi đi thi, các em hãy tập cho mình cách lập dàn bài để định hướng khi viết.

Ví dụ:

1. Mở bài:

Giới thiệu được bài thơ "Sang thu" của Hữu Thỉnh và nêu cảm nhận, ý kiến khái quát. (Gợi ý: bài thơ biểu hiện những cảm xúc tinh tế của nhà thơ khi đất trời chuyển từ mùa hạ sang thu. Chỉ với 3 khổ thơ 5 chữ nhưng những cảm nhận, những hình ảnh và sức gợi của bài thơ lại hết sức mới mẻ).

2. Thân bài:

Học sinh có thể trình bày cảm nhận nghệ thuật và nội dung bài thơ qua ngôn từ, hình ảnh cụ thể:

a. Khổ 1:

Những cảm nhận tinh tế bất ngờ: Không có lá rụng của thơ xưa, không có màu vàng như trong "Thơ mới", tác giả cảm nhận mùa thu rất riêng, rất mới, bằng sự rung động tinh tế.

Khứu giác (hương ổi) > xúc giác (gió se) > cảm nhận thị giác (sương chùng chình qua ngõ) > cảm nhận của lý trí (hình như thu đã về).

Tâm trạng ngỡ ngàng, cảm xúc băng khuân qua các từ “bỗng”, “hình như”.

b. Khổ 2:

Từ cảm nhận của các giác quan, cảm xúc của tác giả về mùa thu dần hòa vào cảnh vật chung quanh. Sự vật ở thời điểm giao mùa hạ - thu đã bắt đầu chuyển đổi: sông "dềnh dàng" - chim "bắt đầu vội vã", đám mây mùa hạ "vắt nửa mình sang thu". Hai khổ thơ đầu, các từ ngữ "chùng chình", "dềnh dàng", "vội vã", "vắt nửa mình" vốn là những từ ngữ dùng để chỉ trạng thái, tính chất của người được tác giả dùng để chỉ miêu tả thiên nhiên, vì thế cảnh vật trở nên sống động có hồn.

c. Khổ 3:

Cảm nhận về thời điểm giao mùa dần đi vào lý trí. Hai dòng thơ cuối bài cần hiểu với hai tầng nghĩa. Hình ảnh tả thực "mưa, nắng, sấm" nhưng gợi cho ta liên tưởng đến một tầng ý nghĩa khác - ý nghĩa về con người và cuộc sống.

Tóm lại:

Nghệ thuật: bài thơ hấp dẫn bởi những từ ngữ gợi cảm, gợi nhiều về cảnh về tình. Nhân hóa làm cho cảnh vật có hồn, gần gũi với cuộc sống.

Nội dung: tình yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước.

3. Kết bài:

Khẳng định giá trị nghệ thuật và nội dung bài thơ.

Nêu cảm xúc khái quát.

Xem thêm các mẫu dàn ý phân tích bài thơ Sang Thu khác.

Phân tích bài thơ sang Thu mẫu 1

Có lẽ, trong bốn mùa xuân, hạ, thu, đông thì mùa thu thường gợi cảm hứng cho thi ca, nhạc họa nhiều nhất. Ta có thể bắt gặp chùm thơ Thu của Nguyễn Khuyến, “Tiếng thu” của Lưu Trọng Lư hay “Đây mùa thu tới” của Xuân Diệu... và cũng viết về đề tài mùa thu, nhà thơ Hữu Thỉnh với thi phẩm “Sang thu” đã có những cảm nhận về phút giây giao mùa chuyển từ cuối hạ sang đầu thu thật mới mẻ, tinh tế, nhẹ nhàng. Bài thơ được sáng tác năm 1977, in trong tập “Từ chiến hào đến thành phố”, rất tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật thơ nhỏ nhẹ, thiết tha, sâu lắng của Hữu Thỉnh.

Mở đầu bài thơ là những cảm nhận ban đầu trước những tín hiệu dịu nhẹ lúc sang thu trong một không gian thu rất gần và hẹp:

“Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se
Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về”

Tín hiệu đầu tiên báo hiệu thời khắc của sự giao mùa từ cuối hạ sang thu là hình ảnh “hương ổi” bay phảng phất trong gió se. Hương ổi chín thơm ấy, vừa quen thuộc lại vừa mới mẻ. Quen thuộc vì nó là hương thơm thường gắn liền với đồng quê, thôn xóm của người Việt, rất dân dã, mộc mạc. Nhưng nếu trong thơ xưa, các nhà thơ khi miêu tả cảnh thu thường gắn liền với ao thu, bầu trời thu hay bông hoa cúc vàng rực rỡ, một chiếc lá vàng khô... thì ở đây, Hữu Thỉnh lại cảm nhận tín hiệu ban đầu báo hiệu thời khắc của sự chuyển giao mùa hạ sang thu là hương ổi. Điều đó đã tạo nên sự mới mẻ trong cách cảm nhận và miêu tả cảnh thu của nhà thơ. Hương thơm ngát của ổi chín đã được tác giả miêu tả qua động từ “phả”. Từ “phả” diễn tả một mùi hương nồng nàn, đậm đà, lan tỏa trong gió se. “Gió se” là một loại gió chỉ có trong mùa thu, hơi khô, se se lạnh. Và chính ngọn gió đầu mùa ấy đã đưa mùi hương bay tỏa ra khắp không gian làm nên vẻ đẹp của mùa thu.

Mùa thu tới không chỉ có gió, có hương ổi mà còn có cả làn sương. Không gian thu lãng đãng hơi sương, tạo cho khung cảnh thu thêm lãng mạn. Làn sương được nhân hóa qua động từ “chùng chình”, có tác dụng gợi tả những làn sương mỏng manh, nhẹ nhàng như cố ý chậm lại, như lưu luyến chưa muốn bước hẳn vào thu. Ngõ ở đây vừa là ngõ thực của thôn làng, ngõ xóm; lại vừa là ngõ cửa của thời gian như chao nghiêng ranh giới giữa hai mùa, mùa hạ thì chưa muốn qua mà mùa thu thì chưa muốn tới.

Cảm xúc trước của nhà thơ trước những tín hiệu mùa thu đã được tác giả diễn tả qua từ “bỗng”, thể hiện sự ngỡ ngàng, ngạc nhiên, bất ngờ khi phát hiện ra những tín hiệu đó. Và thiên nhiên, trời đất đã được tác giả mở lòng ra mà đón nhận bằng tất cả các giác quan với những rung động thật tinh tế, nhẹ nhàng: khứu giác (mùi hương ổi), xúc giác (gió se), thị giác (sương chùng chình). Từ tất cả các tín hiệu trên (gió, hương, sương) tác giả đi đến kết luận: “Hình như thu đã về”. Đây là một sự phỏng đoán bằng cảm giác, bằng linh tính của tâm hồn. “Hình như” là từ tình thái thể hiện sự tin tưởng thấp, chưa chắc chắn, vẫn còn mơ hồ. Trạng thái cảm xúc này không chỉ phù hợp với cảnh thu mà cũng rất phù hợp với logic tâm trạng. Bởi những tín hiệu của mùa thu đều là những tín hiệu vô hình, không có hình khối, màu sắc rõ ràng, cụ thể nên nhà thơ mới có cảm xúc ngỡ ngàng, bàng khuâng, có phần hơi bối rối trước tín hiệu mùa thu.

Nếu như khổ thơ đầu, không gian thu được co hẹp trong một không gian rất gần và hẹp thì tới khổ hai, không gian thu đã được mở rộng về biên độ với tầm nhìn cao và xa hơn, từ mặt đất lên bầu trời:

*“Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu”*

Hình ảnh dòng sông được nhân hóa qua từ láy “dềnh dàng”, tức là chậm chạp, thông thả. Dòng sông không còn cuộn cuộn, gấp gáp chảy trước những cơn mưa lũ của mùa hạ nữa mà thay vào đó, nó trở nên lắng lại, từ từ, nhẹ nhàng, lững lờ trôi. Đường như, dòng sông cũng ngập ngừng như muốn níu kéo mùa hạ, chưa muốn sang mùa thu. Ngược lại với sự “dềnh dàng” của dòng sông là trạng thái “vội vã” của cánh chim đang mãi miết bay đi tránh rét khi chúng bắt đầu cảm nhận được cái se se lạnh của tiết trời đầu thu. Nghệ thuật đối ở hai câu thơ đầu tạo nên hình ảnh thơ thật đẹp, rất chỉnh, giàu tính chất tạo hình, đồng thời làm cho không gian thu trở nên rộng mở hơn, rất khoáng đạt.

Khép lại khổ thơ là hình ảnh đám mây được nhân hóa với hành động “vắt nửa mình”. Hình ảnh thơ rất giàu tính chất tạo hình trong không gian và có ý nghĩa diễn tả sự vận động của thời gian. Đám mây trắng buốt mềm mại trải dài như một tấm lụa treo ngang trên bầu trời, rất nhẹ nhàng, duyên dáng. Và mây cũng chính là ranh giới chao nghiêng giữa hai mùa hạ – thu. Cảnh vật trở nên vừa hư lại vừa thực, đó là sản phẩm của trí tưởng tượng rất nên thơ và hết sức độc đáo, mới mẻ của tác giả. Tóm lại, với một hệ thống những hình ảnh đẹp, giàu tính chất tạo hình trong không gian, kết hợp với nghệ thuật nhân hóa, tương phản, nhà thơ đã khắc họa thành công khung cảnh trời đất khi bắt đầu vào thu thật sống động, tinh tế, nhẹ nhàng. Chắc hẳn Hữu Thỉnh phải là một ngòi bút tài năng, một tâm hồn nghệ sĩ và tình yêu thiết tha với thiên nhiên tạo vật thì mới tạo nên câu thơ viết về mùa thu đẹp, lãng mạn đến như vậy.

Từ những cảm xúc băng khuâng, xao xuyến và những rung động mãnh liệt trước những phút giây giao mùa vào thu ở khổ một, hai, nhà thơ chuyển sang giọng điệu suy ngẫm, chiêm nghiệm về cuộc đời:

*“Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa
Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi.”*

Nhà thơ thật tinh tế và nhạy cảm khi phát hiện ra những thay đổi về mặt thời tiết. Vẫn là sấm, mưa, nắng, những hiện tượng thời tiết của mùa hè nhưng trong khoảng khắc giao mùa này đã có sự đổi thay về mức độ. Cái nắng nóng chói chang của mùa hạ đã dần nhạt màu, không còn gay gắt như còn ở giữa mùa hạ; những cơn mưa rào bất chợt ào ào kéo đến cũng đã vơi dần đi. Sấm chớp kéo theo những cơn dông lốc dữ dội cũng bớt đi, cũng trở nên thưa thớt hơn nhiều. Những từ như “vẫn còn”, “vơi dần”, “cũng bớt” đã có tác dụng diễn tả những hiện tượng của tự nhiên đó (sấm, mưa, nắng) đã giảm đi về mức độ và cường độ khi trời đất đang giao mùa cuối hạ, đầu thu rất nhẹ nhàng, khó nhận biết. Thế nhưng, với một tâm hồn tinh tế, nhạy cảm, nhà thơ đã phát hiện ra sự chuyển biến đó của thiên nhiên, vũ trụ.

Từ hiện tượng của tự nhiên, nhà thơ suy ngẫm, chiêm nghiệm về cuộc đời:

*“Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi”*

“Sấm” là hình ảnh ẩn dụ, biểu trưng cho những tác động của ngoại cảnh với những biến động của cuộc đời. “Hàng cây đứng tuổi” là những cảnh cây lâu năm, cành lá sum suê, rễ cắm sâu xuống lòng đất vô cùng chắc chắn. Những hàng cây này đã trải qua biết bao nhiêu mùa bão giông với những biến thiên của trời đất. Và nó biểu trưng cho những con người từng trải đã đi qua biết bao nhiêu những khó khăn, vất vả, hiểm nguy trên đường đời. Như vậy, bằng nghệ thuật ẩn dụ, nhà thơ thể hiện sự suy ngẫm, chiêm nghiệm về cuộc đời con người: con người từng trải sẽ trở nên vững vàng hơn trước những thử thách trong cuộc đời. Lúc viết bài thơ này, Hữu Thỉnh mới chỉ hơn ba mươi tuổi, ấy vậy nhưng Hữu Thỉnh đã tự cho rằng mình là người từng trải. Có lẽ điều này xuất phát từ hoàn cảnh của ông xuất thân từ một người lính, đã trải qua biết bao nhiêu là khó khăn, gian nan, vất vả; với biết bao nhiêu tang tóc, hi sinh, mất mát nơi chiến trường khốc liệt... nên đã rèn luyện cho nhà thơ một bản lĩnh cứng cỏi và nghị lực vươn lên, dám đương đầu với mọi biến động bất thường mà cuộc sống sẽ xảy ra. Đặt câu thơ “sấm cũng bớt bất ngờ” vào trong một hệ thống các câu thơ ở khổ một, hai như làn “sương chùng chình qua ngõ” và “vất nửa mình sang thu”, người đọc chợt nhận ra sự lưu luyến muốn níu kéo thời gian của nhà thơ khi nhận ra sự sang thu của tạo vật cũng chính là sự “sang thu” của đời người...

Bài thơ được viết theo thể năm chữ, hình ảnh thơ đẹp, giàu sức gợi, ngôn ngữ trong sáng, giàu sức biểu cảm đã có tác dụng diễn tả những trạng thái của cảnh vật và sự

cảm nhận tinh tế, nhạy cảm của thi nhân trước thiên nhiên, vũ trụ đất trời khi bắt đầu sang thu. Đọc xong bài thơ, chúng ta thấy được sự mới mẻ trong cách cảm nhận mùa thu của Hữu Thỉnh, đồng thời thấy được tình yêu đời, yêu thiên nhiên đất nước sâu sắc của nhà thơ.

Phân tích bài thơ sang Thu mẫu 2

Cũng như mùa xuân, mùa thu luôn là đề tài gợi nhiều cảm xúc cho các thi nhân. Mỗi người lại có cách nhìn, cách miêu tả rất riêng, mang đậm dấu ấn cá nhân của mình. Có nhà thơ, mùa thu là đáng liêu buồn, là màu áo mờ phai, là tiếng đập lá vàng của con nai ngơ ngác. Hữu Thỉnh cũng góp vào tuyển tập thơ mùa thu của dân tộc một cái nhìn mới mẻ. Ông là nhà thơ viết nhiều, viết hay về những con người, cuộc sống ở nông thôn, về mùa thu. Những vần thơ thu của ông mang cảm xúc băng khuâng, vương vấn trước đất trời trong trẻo đang chuyển biến nhẹ nhàng. Điều này thể hiện rõ qua bài "Sang thu" được ông sáng tác cuối năm 1977.

Bài thơ diễn tả tâm trạng ngỡ ngàng trước cảnh đất trời đang chuyển biến giao mùa từ hạ sang thu.

Không như những nhà thơ khác, cảm nhận mùa thu qua sắc vàng của hoa cúc, của lá ngô đồng hay qua tiếng lá vàng rơi xào xạc. Hữu Thỉnh đón nhận mùa thu với một hương vị khác: Hương ổi.

*"Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se"*

"Bỗng nhận ra" là một trạng thái chưa được chuẩn bị trước, như là vô tình, sững sốt để cảm nhận, giữa những âm thanh, hương vị và màu sắc đặc trưng của đất trời lúc sang thu. Nhà thơ nhận ra tín hiệu của sự chuyển mùa từ ngọn gió nhè nhẹ, lành lạnh se khô mang theo hương ổi. "Phả" là một động từ mang ý tác động được dùng như một cách khẳng định sự xuất hiện của hơi thu trong không gian: "hương ổi", một mùi hương không dễ nhận ra, bởi hương ổi không phải là một mùi hương thơm ngào ngạt, nồng nàn mà chỉ là một mùi hương thoảng đưa êm dịu trong gió đầu thu, nhưng cũng đủ để đánh thức những cảm xúc trong lòng người.

Không chỉ cảm nhận mùa thu bằng khứu giác, xúc giác mà nhà thơ còn cảm nhận màn sương thu trong phút giao mùa. Màn sương hình như cũng muốn tận hưởng trọn vẹn khoảnh khắc vào thu nên chùng chình chưa muốn dời chân:

*"Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về"*

Từ láy tượng hình "chùng chình" gợi cảm giác về sự lưu luyến ngập ngừng, làm ta như thấy một sự dừng dằng, gợi cảnh thu sống động trong tĩnh lặng, thông thả, yên bình. "Chùng chình" là sự ngắt quãng nhịp nhàng, chuyển động chậm chậm hay cũng chính là sự rung động trong tâm hồn nhà thơ? Một chút ngỡ ngàng, một chút băng khuâng, nhà thơ phát hiện ra vẻ đẹp rất riêng của không gian mùa thu. "Hình như" là một từ tình thái diễn tả tâm trạng của tác giả khi phát hiện sự hiện hữu của mùa thu. Sự góp mặt của màn sương buổi sáng cùng với hương ổi đã khiến cho nhà thơ giật mình thảng thốt. Không phải là những hình ảnh đã trở nên ước lệ nữa mà là chi tiết thật mới mẻ, bất ngờ. Có lẽ với Hữu Thỉnh, làn hương ổi rất quen với người Việt Nam, mà rất lạ với thơ được tác giả đưa vào một cách hết sức tự nhiên.

Rồi mùa thu được quan sát ở những không gian rộng hơn, nhiều tầng bậc hơn:



*"Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu"*

Nếu ở khổ một, mùa thu mới chỉ là sự đoán định với ít nhiều ngỡ ngàng, thì ở khổ thơ này, tác giả đã có thể khẳng định: Thu đến thật rồi. Thu có mặt ở khắp nơi, rất hiện hình, cụ thể. Dòng sông không còn cuồn cuộn dữ dội như những ngày mưa lũ mùa hạ mà trôi một cách dềnh dàng, thanh thản. Mọi chuyển động dường như có phần chậm lại, chỉ riêng loài chim là bắt đầu vội vã. Trời thu lạnh làm cho chúng phải chuẩn bị những chuyến bay chống rét khi đông về. Phải tinh tế lắm mới có thể nhận ra sự bắt đầu vội vã trong những cánh chim bay bởi mùa thu chỉ vừa mới chớm, rất nhẹ nhàng, rất dịu dàng. Điềm nhìn của nhà thơ được nâng dần lên từ dòng sông, rồi tới bầu trời cao rộng:

*"Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu"*

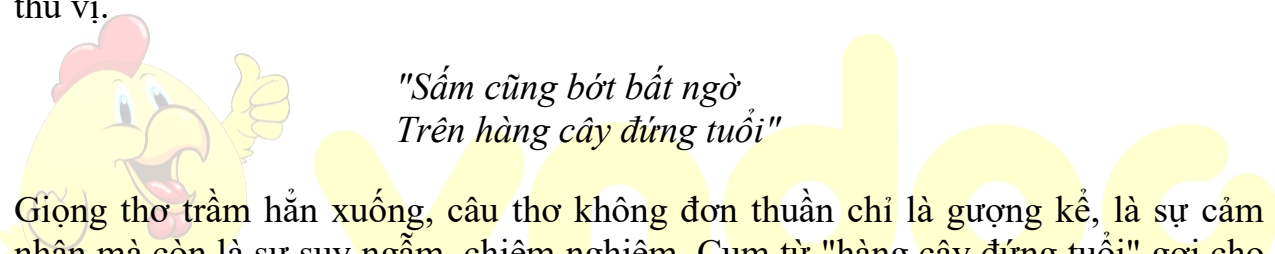
Cảm giác giao mùa được Hữu Thỉnh diễn tả thật thú vị. Đây là một phát hiện rất mới và độc đáo của ông. Mùa thu mới bắt đầu vì thế mây mùa hạ mới thanh thoi, duyên dáng "vắt nửa mình sang thu". Đám mây như một dải lụa mềm trên bầu trời

đang còn là mùa hạ, nửa đang nghiêng về mùa thu. Bức tranh chuyển mùa vì thế càng trở nên sinh động và giàu sức biểu cảm.

Ở khổ cuối, khoảnh khắc giao mùa không còn được nhà thơ diễn tả bằng cảm nhận trực tiếp mà bằng sự suy ngẫm, chiêm nghiệm:

*"Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa
Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi"*

Nắng cuối hạ vẫn còn nồng, còn sáng nhưng đang nhạt dần. Những ngày giao mùa này đã vơi đi những cơn mưa rào ào ạt. Vẫn là nắng, vẫn là mưa, sấm như mùa hạ nhưng mức độ đã khác rồi. Lúc này, những tiếng sấm bất ngờ cùng những cơn mưa rào không còn nhiều nữa. Hai câu thơ cuối gợi cho ta nhiều suy nghĩ, liên tưởng thú vị.



*"Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi"*

Giọng thơ trầm hẳn xuống, câu thơ không đơn thuần chỉ là giọng kể, là sự cảm nhận mà còn là sự suy ngẫm, chiêm nghiệm. Cụm từ "hàng cây đứng tuổi" gợi cho người đọc nhiều liên tưởng. Đời người như một loài cây, cũng non tơ, trưởng thành rồi già cỗi. Phải chăng, cái đứng tuổi của cây chính là cái đứng tuổi của đời người. Hình ảnh vừa có ý nghĩa tả thực, vừa có ý nghĩa biểu tượng. Vẻ chín chắn, điềm tĩnh của hàng cây trước sấm sét, bão giông vào lúc sang thu cũng chính là sự từng trải, chín chắn của con người khi đã đứng tuổi. Phải chăng mùa thu của đời người là sự khép lại những ngày tháng sôi nổi bông bột của tuổi trẻ, để mở ra một mùa mới, một không gian mới thâm trầm, điềm đạm, vững vàng hơn. Ở tuổi "sang thu", con người không còn bất ngờ trước những tác động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời.

Xưa nay, màu thu thường gắn liền với hình ảnh lá vàng rơi ngoài ngõ, lá khô kêu xào xạc... Và ta ngỡ như chỉ những sự vật ấy mới chính là đặc điểm của mùa thu. Nhưng đến với "Sang thu" của Hữu Thỉnh, người đọc chợt nhận ra một làn hương ổi, một màn sương, một dòng sông, một đám mây, một tia nắng. Những sự vật gần gũi thế cũng làm nên những đường nét riêng của mùa thu Việt Nam và chính điều này đã làm nên sức hấp dẫn của "Sang thu".

Bài thơ kết câu theo một trình tự tự nhiên. Đó cũng là diễn biến mạch cảm xúc của tác giả vào lúc sang thu. Bài thơ gợi cho ta hình dung một bức tranh thiên nhiên tươi đẹp vào thời điểm giao mùa hạ - thu ở vùng nông thôn Bắc Bộ. Những câu thơ của Hữu Thỉnh như có một chút gì đó thâm trầm, kín đáo, rất hợp với cách nghĩ, cách nói của người thôn quê. Bài thơ giúp ta cảm nhận được tình cảm thiết tha, tâm hồn tinh tế của nhà thơ giàu lòng yêu thiên nhiên của nhà thơ.

Bài thơ ngắn với thể thơ năm chữ mộc mạc, ngôn ngữ giản dị mà ý nghĩa sâu sắc, hình ảnh đơn sơ mà gợi cảm. Hữu Thỉnh đã phác họa một bức tranh thiên nhiên tuyệt đẹp bằng nhiều cảm xúc tinh nhạy. Đọc thơ Hữu Thỉnh ta càng cảm thấy yêu quê hương đất nước hơn, càng cảm thấy mình cần phải ra sức góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Cảm nhận về bài thơ Sang Thu mẫu 3

Mùa thu luôn là đề tài khiến thi nhân phải động lòng thương yêu bởi đó là mùa của những gì nhẹ nhàng và dịu êm nhất, mùa của sự tĩnh lặng và những rung động sâu sắc nhất. Mùa thu đi vào thơ Nguyễn Khuyến bình dị, gần gũi; đi vào thơ Nguyễn Đình Thi là tiếng vọng từ đất nước ngàn đời. Còn mùa thu của Hữu Thỉnh qua bài thơ "Sang thu" thật đẹp, thật nên thơ và trữ tình, và tâm lòng của nhà thơ cũng thật duyên. Bài thơ đã phác họa thành công sự chuyển mùa kỳ diệu của đất trời và của lòng người.

"Sang thu" là một bài thơ tái hiện lại một cách nhẹ nhàng sự chuyển mùa tinh tế, trời đất lúc sang thu có chút gì đó bồi hồi, có chút gì đó ngập ngừng và hơn hết là sự ngỡ ngàng, bồi hồi của nhà thơ khi nhận ra sự thay đổi của trời đất. Mùa thu về, mùa thu mang lại cho con người ta những giai điệu dịu êm nhất.

Dấu hiệu của mùa thu trong thơ Hữu Thỉnh thực sự rất bình dị và gần gũi, không phải là hương cốm mùa thu, không phải mặt hồ tĩnh lặng, cũng không phải những mùa lá rụng. Mùa thu trong thơ ông chính là "hương ổi", là thứ hương đặc trưng của vùng quê Việt Nam mỗi khi thu về.

*Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se*

Phải thật tinh tế, thật khéo léo tác giả mới có thể nhận ra được thứ hương rất đổi nhẹ nhàng và có thể bị gió cuốn đi lúc nào. Cụm từ "bỗng nhận ra" giống như một

phát hiện mới, một sự ngạc nhiên rất thú vị như khi khám phá ra điều gì đó đẹp đẽ. Đây là cụm từ diễn ra trạng thái ngỡ ngàng của tác giả khi nhận ra mùa thu đã chạm ngõ chỉ với "hương ổi", mùi hương đồng nội thân quen khiến những người con xa quê khó quên được. Mùi hương ổi ấy đã "phả" vào trong "gió se" đầu mùa thu dịu nhẹ, se sắt. Động từ "phả" đã làm toát lên thần thái của mùa thu, của hương ổi. Nó diễn tả sự quyến chặt vào, sự gắn kết giữa hương ổi và làn gió đầu mùa.

Chỉ qua hai câu thơ đầu, Hữu Thỉnh đã mang đến cho người đọc một cảm nhận mới về mùa thu, về sự chuyển mùa tinh tế nhất, về những điều bình dị ở xung quanh chúng ta.

*Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về*

Hai câu thơ rất duyên, rất tinh tế nhưng rất sâu sắc, gợi lên sự mơ hồ của giây phút chuyển mùa. Hình ảnh "sương chùng chình qua ngõ" khiến người đọc tưởng tượng ra khung cảnh sương đang ngập ngừng giăng mắc ở đầu ngõ. Từ láy "chùng chình" dùng rất đắt, đã làm toát lên thần thái của mùa thu, không vội vàng, hồ hởi mà luôn tạo nên sự mơ hồ và mộng lung nhất. Tác giả phải thốt lên "hình như", là chưa chắc chắn, không chắc chắn nhưng thực ra là tác giả tự khẳng định rằng mùa thu về thật rồi.

Có lẽ mùa thu đã sang, là mùa thu của đất trời và mùa thu của lòng người mênh mang, nhiều tâm trạng. Đến khổ thơ thứ hai thì dường như mùa thu đã hiện rõ ra từng đường nét hình khối trong cảm nhận của tác giả:

*Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu*

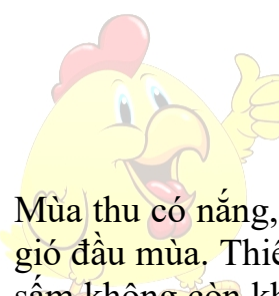
Nước mùa thu dâng lên theo mùa "dềnh dàng", những cánh chim trời bắt đầu "vội vã" bay. Thiên nhiên khi mùa thu về có chút gì đó vội vàng, gấp gáp hơn và trĩu nặng hơn nhưng vẫn giữ được thần thái đặc trưng nhất. Đường nét của mùa thu hiện lên rất rõ nét, không còn mơ hồ như ở khổ thơ thứ nhất nữa. Đây cũng là quá trình và là sự chuyển biến trong thiên nhiên và trong nhận thức của tác giả. Sự quan sát tinh tế, tỉ mỉ của tác giả còn thể hiện ở cách nhìn "đám mây mùa hạ" như "vắt" sang thu. Thật tài hoa, thật khéo léo và dường như ông động lòng với mùa

thu, khí thu, vị thu rất nhiều nên mới tưởng tượng ra viễn cảnh đám mây cao trên trời như đang chuyển mình cùng nhịp đập của mùa thu.

Từ "vắt" dùng rất hay, rất độc đáo đã diễn tả được quá trình chuyển mình của mùa thu rất uyển chuyển, nhịp nhàng. Mùa thu có chút gì đó độc đáo, tinh nghịch và cũng không kém phần duyên dáng qua cảm nhận của Hữu Thỉnh. Mùa thu đã đến thật rồi, mùa thu mang theo những gì tinh khôi, nhẹ nhàng và dịu êm nhất.

Bức tranh chuyển mùa qua lời thơ Hữu Thỉnh thực sự mềm mại, nhẹ nhàng và uyển chuyển biết bao. Đó chính là cái Tài của tác giả, tài dùng chữ vẽ tranh.

Điều bất ngờ nằm ở khổ thơ cuối, mùa thu đã thực sự đến rồi và đất trời đã có nhưng chuyển biến khiến con người có thể nhận ra, nhưng tác giả đã chiêm nghiệm mùa thu bằng cách nhìn nhận của một đời người:



*Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa
Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi*

Mùa thu có nắng, là thứ nắng dịu nhẹ và tinh khôi, thứ nắng có chút se se lạnh của gió đầu mùa. Thiên nhiên mùa thu cũng trở nên tĩnh lặng và trầm ngâm hơn. Tiếng sấm không còn khiến con người giật mình nữa mà nó trở nên lặng lẽ hơn trên hàng cây đứng tuổi. Tác giả đã đúc kết chiêm nghiệm và sự từng trải của một đời người qua sự liên tưởng đến "hàng cây đứng tuổi". Tiếng sấm và hàng cây ở hai câu thơ cuối dường như là hiện thân của những con người từng trải, đã qua giai đoạn tuổi trẻ bông bột, nhiều hối hả. Ở giai đoạn con người ta "đứng tuổi" mọi thứ cần chắc chắn và đứng đắn, tĩnh lặng hơn. Tác giả đã mượn hình ảnh "hàng cây đứng tuổi" để nói lên đời người ở tuổi xế chiều, cũng như mùa thu vậy; có chăng mùa thu là mùa của tuổi con người ta không còn trẻ trung nữa. Nhịp đập của mùa thu, sự chuyển động của mùa thu rất nhẹ nhàng và êm đềm. Có lẽ khi con người ta trải qua tuổi bông bột, đến một lúc nào đó cần bình tâm nhìn lại và nhẹ nhàng cảm nhận chúng. Khổ thơ cuối với giọng điệu trầm lắng khiến người đọc nhận ra rất nhiều điều trong cuộc sống này đáng suy ngẫm.

Hữu Thỉnh với bài thơ "Sang thu" độc đáo và thú vị, cách cảm nhận tinh tế nhẹ nhàng cùng những chiêm nghiệm đáng suy ngẫm đã khiến cho người đọc có cái

nhìn khái quát và mới mẻ hơn về mùa thu. Gấp trang sách lại, mùa thu của Hữu Thỉnh vẫn còn quấn quanh đầu đây trong trí óc của mỗi chúng ta.

Phân tích bài thơ sang Thu mẫu 4

Nhà thơ Hữu Thỉnh tên đầy đủ là Nguyễn Hữu Thỉnh, sinh năm 1942, quê ở huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Năm 1963, Hữu Thỉnh nhập ngũ, vào binh chủng Tăng - Thiết giáp rồi trở thành cán bộ văn hóa, tuyên huấn trong quân đội và bắt đầu sáng tác thơ. Ông là ủy viên Ban chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam các khóa III, IV, V. Từ năm 2000, Hữu Thỉnh giữ chức vụ Tổng thư ký Hội Nhà văn Việt Nam.

Hữu Thỉnh là nhà thơ đi nhiều, viết nhiều và có một số bài thơ đặc sắc về con người cùng cuộc sống ở nông thôn. Bài thơ Sang thu được sáng tác vào cuối năm 1977, in lần đầu tiên trên báo Văn nghệ. Nội dung thể hiện tâm trạng băng khuâng, xao xuyến của nhà thơ trước những chuyển biến tinh tế của trời đất và là bức tranh thiên nhiên tuyệt đẹp của nông thôn đồng bằng Bắc bộ lúc giao mùa từ hạ sang thu.



*Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se
Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về*

*Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu*

*Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa
Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi.*

Từ cuối mùa hạ sang đầu mùa thu, đất trời có những biến chuyển nhẹ nhàng mà rõ rệt. Những biến chuyển này đã được Hữu Thỉnh cảm nhận bằng sự rung động của trái tim thi sĩ và thể hiện qua những hình ảnh thơ mộng, giàu sức biểu cảm.

Ở khổ thơ đầu, dấu hiệu của mùa thu không phải là Ngô đồng nhất diệp lạc, Thiên hạ cộng tri thu như trong thơ cổ; cũng không phải là Rặng liễu đìu hiu đứng chịu tang, Tóc buồn buông xuống; lệ ngàn hàng như trong thơ Xuân Diệu cách đây hai phần ba thế kỉ. Vốn hiểu biết nhiều về nông thôn nên Hữu Thỉnh đã đưa vào bài thơ những hình ảnh đơn sơ, mộc mạc mà vô cùng quen thuộc của quê hương

*Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se
Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về*

Đây là khung cảnh một sáng sớm thu ở làng quê Bắc Bộ. Trước hết nhà thơ bắt chợt nhận ra tín hiệu của sự chuyển mùa từ ngọn gió mang hương ổi chín. Gió se là làn gió nhẹ, thoáng chút hơi lạnh, còn gọi là gió heo may. Hương ổi gắn liền với bao kỉ niệm của thời thơ ấu, là mùi vị của quê hương đã thấm đẫm trong tâm tưởng nhà thơ và cứ mỗi độ thu về thì nó lại trở thành tác nhân gợi nhớ.

Tiếp theo là hình ảnh màn sương giăng trước ngõ. Lập thu, tiết trời mát mẻ. Sáng sớm và chiều tối thường có sương. Sương cũng là một trong những dấu hiệu của mùa thu. Sương chùng chình qua ngõ như để nhắc nhở lòng người đang mong đợi rằng mùa thu đã tới. Nhà thơ ngỡ ngàng và sung sướng thán thốt lên: Hình như thu đã về.

Hai từ bỗng và hình như làm tăng thêm cảm giác bàng khuâng, xao xuyến, rất đúng với tâm trạng của nhà thơ trước khung cảnh mùa thu – nguồn cảm hứng bất tận của thơ, ca, nhạc, họa.

Nhà thơ cảm nhận mùa thu bằng tất cả con người mình, tâm hồn mình. Bắt đầu là khứu giác: Bỗng nhận ra hương ổi, Phả vào trong gió se. Tiếp theo là thị giác mở rộng để tiếp nhận những tín hiệu báo thu sang. Từ làn sương vẫn vút trong những rặng cây, lũy tre dọc theo lối ngõ cho đến dòng sông đã qua mùa lũ, giờ đây nhẹ nhàng, thanh thản trôi xuôi. Trên nền trời mùa thu trong xanh, những cánh chim dường như cũng vội vã hơn.

Cảm giác giao mùa được nhà thơ diễn tả bằng một hình ảnh bất ngờ đầy thi vị: Có đám mây mùa hạ, Vắt nửa mình sang thu. Đây là hình ảnh đặc sắc miêu tả cảnh mùa hạ chưa qua hẳn nhưng mùa thu đã tới. Ấn tượng về cái ào ạt, mạnh mẽ của

những cơn mưa mùa hạ vẫn còn nguyên nhưng nổi băng khuâng trước vẻ dịu dàng êm mát của mùa thu đã len nhẹ vào hồn từ lúc nào chẳng rõ.

Nắng cuối hạ vẫn còn nhưng đã bớt nồng nàn, rực rỡ và những cơn mưa rào ào ạt cũng đã thưa dần:

*Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa*

Nhà thơ thể hiện cảm xúc của mình rất thành công bằng những từ ngữ diễn tả cảm giác, trạng thái: bỗng, phả vào, chùng chình, hình như; dềnh dàng, vắt nửa mình... Cả bài thơ là bức tranh thiên nhiên tuyệt mỹ của trời đất lúc vào thu được tác giả vẽ nên bằng sự rung động tinh vi của trái tim nghệ sĩ. Chính điều đó khiến cho mỗi từ ngữ, hình ảnh đều phập phồng sự sống.

Ba khổ thơ, mười hai câu thơ, câu nào cũng đẹp, cũng hay nhưng nét riêng của thời điểm giao mùa hạ – thu được Hữu Thỉnh thể hiện tập trung nhất ở hai câu thơ cuối bài:

*Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi.*

Hai câu thơ này có hai tầng nghĩa. Tầng nghĩa thứ nhất tả thực hiện tượng sấm chớp và hình ảnh hàng cây trong cơn mưa cuối hạ. Tầng nghĩa thứ hai là nghĩa hàm ngôn thông qua hình ảnh có tính chất ẩn dụ nghệ thuật. Sấm là những vang động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời; hàng cây đứng tuổi ngụ ý chỉ con người đã từng trải.

Lúc sang thu, tiếng sấm dữ dội và bất ngờ của những cơn mưa giông mùa hạ đã bớt đi. Hàng cây không còn bị giật mình, run rẩy vì tiếng sấm. Nhà thơ Hữu Thỉnh tâm sự rằng với hình ảnh có giá trị tả thực về hiện tượng thiên nhiên này, ông muốn gửi gắm suy ngẫm của mình: Khi con người đã từng trải thì bản lĩnh cũng vững vàng hơn trước những thử thách của cuộc đời.

Bằng cảm nhận tinh tế và cách dùng từ tự nhiên, chân thật, cùng nghệ thuật ẩn dụ, nhân hóa tài tình, Hữu Thỉnh đã vẽ nên bức tranh đặc sắc về thời điểm giao mùa hạ – thu ở nông thôn đồng bằng Bắc bộ. Với bài Sang thu, Hữu Thỉnh đã góp thêm

một nét thu mang dấu ấn riêng của mình vào những chùm thơ thu hay và đẹp của thơ ca Việt Nam.

"Sang thu" là bài thơ ngũ ngôn của Hữu Thỉnh, từng được nhiều người ưa thích. Bài thơ gồm có ba khổ thơ; mỗi khổ thơ bốn câu là một nét thu đẹp êm đềm của đất trời, tạo vật trong buổi đầu thu - thu mới về, thu chợt đến.

"Sang thu" thể hiện một bút pháp nghệ thuật thanh, nhẹ, tài hoa, diễn tả những cảm nhận, những rung động man mác, bàng khuâng của tác giả trước vẻ đẹp và sự biến đổi kì diệu của thiên nhiên trong buổi chớm thu. Đối tượng được cảm nhận là cảnh sắc mùa thu nơi đồng quê trên miền Bắc đất nước ta.

Với thi sĩ Xuân Diệu thì tín hiệu đầu thu là sắc "mơ phai" của lá được bàn tay tạo hóa "dệt" nên giữa muôn ngàn cây:

*"Đây mùa thu tới, mùa thu tới
Với áo mơ phai dệt lá vàng."*

(Đây mùa thu tới)

Nhưng với Hữu Thỉnh là "hương ổi" của vườn quê được "phả vào" trong làn gió thu se lạnh. Cái hương vị nồng nàn ấy nơi vườn nhà mà tuổi thơ mỗi chúng ta sẽ mang theo mãi trong tâm hồn, đi suốt cuộc đời:

*"Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió dịu."*

"Phả" nghĩa là bốc mạnh và tỏa ra thành luồng (Từ điển Tiếng Việt - Hoàng Phê). Hữu Thỉnh không tả mà chỉ gợi, đem đến cho người đọc những liên tưởng về màu vàng ươm, về hương thơm lừng, thơm ngát tỏa ra, bốc lên từ những trái ổi chín nơi vườn quê trong những ngày cuối hạ, đầu thu. Vì gió thu "se" lạnh, nên hương ổi mới thêm nồng nàn phả vào đất trời và hồn người.

Nhiều người đã biết: Thạch Lam, Vũ Bằng, Nguyễn Tuân, Bằng Sơn, Nguyễn Đình Thi,... đã viết thật hay về hương cốm Vòng (Hà Nội), một nét đẹp mến yêu về hương vị mùa thu của quê hương đất nước:

*"Sáng mát trong như sáng năm xưa
Gió thổi mùa thu hương cốm mới..."*

(Đất nước - Nguyễn Đình Thi)

"Hương ổi" trong bài "Sang thu" là một cái mới trong thơ, đậm đà màu sắc dân dã của Hữu Thỉnh.

Sau "hương ổi" và "gió se", nhà thơ nói đến sương thu. Cũng không phải là "Sương thu lạnh... Khói thu xây thành" trong "Cảm thu tiễn thu" của Tản Đà. Cũng chẳng phải là giọt sương lạnh và tiếng thu buồn những ngày xa xưa: "Cành cây sương đượm, tiếng trùng mưa phun" (Chinh phụ ngâm). Mà là sương thu chứa đầy tâm trạng "chùng chình" cố ý làm chậm chạp để kéo dài thời gian:

*"Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về."*

Sương thu đã được nhân hóa; hai chữ "chùng chình" diễn tả rất thơ bước đi chậm chậm của mùa thu về. Nếu các từ ngữ "bỗng nhận ra" biểu lộ cảm xúc ngạc nhiên thì hai chữ "hình như" thể hiện sự phỏng đoán một nét thu mơ hồ vừa chợt phát hiện và cảm nhận.

Chữ "se" vần với chữ "về" (vần chân, vần bằng, vần cách) đã góp phần tạo nên sự phong phú về vần điệu và nhạc điệu, làm cho giọng thơ nhẹ nhàng, mềm mại gợi cảm.

Không gian nghệ thuật của bức tranh "Sang thu" được mở rộng, ở chiều cao, độ rộng của bầu trời với cánh chim bay và đám mây trôi, ở chiều dài của dòng sông qua khổ thơ thứ hai tiếp theo:

*"Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu."*

Sông mùa thu trên miền Bắc nước ta nước trong xanh, êm đềm trôi: "Trắng xóa tràng giang, phẳng lặng tờ" ("Tức cảnh chiều thu" - Bà Huyện Thanh Quan). Sông nước đầy nên mới "dềnh dàng", nhẹ trôi như cố tình chậm chạp, thiếu khẩn trương,

để mất nhiều thì giờ... Chim bay "vội vã", đó là những đàn cu ngói, những đàn sâm cầm, những đàn chim đổi mùa, tránh rét, từ phương Bắc xa xôi bay về phương Nam. Trong số đàn chim bay "vội vã" ấy phải chăng có những đàn ngỗng trời mà nhà thơ Nguyễn Khuyến đã nói tới trong "Thu vịnh":

"Một tiếng trên không ngỗng nước nào?"

Dòng sông, cánh chim, đám mây mùa thu đều được nhân hóa. Bức tranh thu trở nên hữu tình, chứa chan thi vị. Hữu Thỉnh không dùng những từ ngữ như: lang thang, lơ lửng, bồng bềnh, nhẹ trôi,... mà lại dùng chữ vắt.

*"Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu."*

Mây như kéo dài ra, vắt lên, đặt ngang trên bầu trời, buông thõng xuống. Câu thơ tả đám mây mùa thu của Hữu Thỉnh khá hay và độc đáo: cách chọn từ và dùng từ rất sáng tạo.

Khổ thơ cuối nói lên một vài cảm nhận và suy ngẫm của nhà thơ khi nhìn cảnh vật trong những ngày đầu thu:

*"Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa
Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi"*

Nắng, mưa, sấm, những hiện tượng của thiên nhiên trong thời điểm giao mùa: mùa hạ - mùa thu được Hữu Thỉnh cảm nhận một cách tinh tế. Các từ ngữ: vẫn còn, đã vơi dần, cũng bớt bất ngờ, gợi tả rất hay thời lượng và sự hiện hữu của sự vật, của thiên nhiên như nắng thu, mưa thu, tiếng sấm buổi đầu thu. Mùa hạ như còn níu giữ. Nắng, mưa, sấm mùa hạ như còn vương vấn hàng cây và đất trời. Nhìn cảnh vật sang thu buổi giao mùa, từ ngoại cảnh ấy mà nhà thơ suy ngẫm về cuộc đời. "Sấm" và "hàng cây đứng tuổi" là những ẩn dụ tạo nên tính hàm nghĩa của bài "Sang thu". Nắng, mưa, sấm là những biến động của thiên nhiên, còn mang ý nghĩa tượng trưng cho những thay đổi, biến đổi, những khó khăn thử thách trong cuộc đời. Hình ảnh "hàng cây đứng tuổi" là một ẩn dụ nói về lớp người đã từng trải, được tôi luyện trong nhiều gian khổ, khó khăn:

*"Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi"*

Hữu Thỉnh viết bài thơ "Sang thu" vào đầu những năm 80 của thế kỉ trước. Lúc bấy giờ, đất nước ta tuy đã được độc lập và thống nhất nhưng đang đứng trước nhiều khó khăn, thử thách mới về kinh tế, về xã hội. Hai câu kết bài thơ mang hàm nghĩa khẳng định bản lĩnh cứng cỏi và tốt đẹp của nhân dân ta trong những năm tháng gian khổ, khó khăn ấy.

"Sang thu" là một bài thơ hay của Hữu Thỉnh, được in trong tập thơ "Từ chiến hào tới thành phố" xuất bản vào tháng 5/1985. Bao cảm xúc dâng đầy trong những vần thơ đẹp, hữu tình, nên thơ. Nhà thơ không sử dụng bút màu để vẽ nên những cảnh thu, sắc thu rực rỡ. Chỉ là một số nét chấm phá, tả ít mà gợi nhiều nhưng tác giả đã làm hiện lên cái hồn thu thanh nhẹ, trong sáng, êm đềm, menh mang... đầy thi vị.

Nghệ thuật nhân hóa và ẩn dụ, cách chọn lọc từ ngữ khá tinh tế là những thành công của Hữu Thỉnh để lại dấu ấn đẹp và sâu sắc trong "Sang thu". Thơ ngũ ngôn trong "Sang thu" thể hiện một cách cảm, cách nghĩ, cách diễn đạt mới mẻ, lắng đọng và hồn nhiên. "Sang thu" là một tiếng lòng trang trải, gửi gắm, báo mùa thu của quê hương đất nước; một tiếng thu nồng hậu, thiết tha.

Phân tích bài thơ Sang Thu mẫu 6

Vào cuối năm 1977, khi chiến tranh đã chấm dứt, hòa bình lập lại, trong một buổi chiều thu, ra ngoại thành Hà Nội, đến thăm một vườn ổi chín, hương vị dịu dịu... một chút ngở ngàng, một chút xao xuyến, Hữu Thỉnh tức cảnh sinh tình. Trong ánh nắng hoàng hôn vàng óng, bài thơ Sang thu ra đời. Hãy tưởng tượng ta đang cùng với nhà thơ đứng giữa vườn ổi mà ngâm nga bài thơ tuyệt vời của ông.

*"Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se
Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về"*

*Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu"*

*Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa
Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi"*

Bài thơ được viết theo thể thơ 5 chữ, cô đọng, súc tích. Cả bài thơ là giọng điệu nhẹ nhàng, đôi lúc trầm lắng suy tư. Bài thơ là sự rung động của hồn thơ trước thiên nhiên khi đất trời sang thu, một bức tranh giao mùa tuyệt đẹp.

Mở đầu bài thơ, người đọc có thể nhận ra ngay cảm nhận tinh tế của Hữu Thỉnh khi tiết trời sang thu:

*"Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se".*

Từ "bỗng" thể hiện sự đột ngột, bất chợt trong cảm nhận. Nhưng chính cái bất ngờ ấy mới thật nên thơ và đáng yêu trong một buổi chiều thu ở làng quê Bắc Bộ, nhà thơ đã chợt nhận ra điều gì? "Hương ổi phả vào trong gió se". Vì sao lại là hương ổi chứ không phải là các hương vị khác? Người ta có thể đưa vào bức tranh mùa thu các hương vị ngọt ngào của ngô đồng, cốm xanh, hoa ngâu... nhưng Hữu Thỉnh thì không. Đứng giữa vườn ổi chín vàng, giữa tiết trời cuối hạ đầu thu, ông nhận ra hương vị chua chua, ngọt ngọt của những quả ổi chín vàng ươm. Hương vị ấy đơn sơ, mộc mạc, đồng nội, rất quen thuộc với quê hương. Thế mà ít ai nhận ra sự hấp dẫn của nó. Bằng cảm nhận thật tinh tế, bằng khứu giác, thị giác, nhà thơ đã chợt nhận ra những dấu hiệu của thiên nhiên khi mùa thu lại về. Chúng ta thật sự rung động trước cái "bỗng nhận ra" ấy của tác giả. Chắc hẳn nhà thơ phải gắn bó với thiên nhiên, với quê hương lắm, nên mới có được sự cảm nhận tinh tế và nhạy cảm như thế?

Dấu hiệu của sự chuyển mùa còn được thể hiện qua ngọn gió se mang theo hương ổi chín. Gió se là làn gió nhẹ, thoáng chút hơi lạnh, còn gọi là gió heo may. Ngọn gió se se lạnh, se se thổi, thổi vào cảnh vật, thổi vào lòng người một cảm giác man man, xao xuyến. Từ "phả" được dùng trong câu thơ "Phả vào trong gió se" mới độc đáo làm sao! Nó diễn tả được tốc độ của gió, vừa góp phần thể hiện sự bất chợt trong cảm nhận: hương ổi có sẵn mà chẳng ai nhận ra, thế mà Hữu Thỉnh đã bất chợt nhận ra và xao xuyến vì cái hương đồng gió nội ấy.

Không chỉ có hương ổi trong "gió se", tiết trời sang thu còn có hình ảnh:

"Sương chùng chình qua ngõ"

Từ "chùng chình" gợi nhiều liên tưởng. Tác giả nhân hóa làn sương nhằm diễn tả sự cố ý đi chậm chạp của nó khi chuyển động. Nó bay qua ngõ, giăng mắc vào giậu rào, hàng cây khô trước ngõ xóm đầu thôn. Nó có cái vẻ duyên dáng, yếu điệu của một làn sương, một hình bóng thiếu nữ hay của một người con gái nào đấy. Đâu chỉ có thế, cái hay của từ láy "chùng chình" còn là gợi tâm trạng. Sương dềnh dàng hay lòng người đang tư lự hay tâm trạng tác giả cũng "chùng chình"?

Khổ thơ thứ nhất khép lại bằng câu thơ: "Hình như thu đã về".

"Hình như" không có nghĩa là không chắc chắn mà thể hiện cái ngỡ ngàng, ngạc nhiên và chút bàng khuâng. Từ ngọn gió se mang theo hương Ồi chín thơm, vàng ươm nơi vườn tược đến cái duyên dáng yếu điệu của một làn sương cứ chùng chình không vội vàng trước ngõ, tác giả đã nhận ra sự chuyển mình nhẹ nhàng nhưng khá rõ rệt của thời tiết và thiên nhiên trong khoảnh khắc giao mùa bằng đôi mắt tinh tế và tâm hồn nhạy cảm của một thi sĩ yêu thiên nhiên, yêu mùa thu gắn bó với cuộc sống nơi làng quê, của một người lính đã từng trải qua những năm tháng chiến tranh. Nếu không phải là Hữu Thỉnh, liệu ta có cảm nhận được cái duyên hương thu, có được cái tâm trạng như nhà thơ không?



*Dùng dằng hoa quan họ
Nở tím bên sông Thương
Nắng thu đang trải đầy
Đã trắng non mùi bưởi
Bến cần con ghé đực
Cả chiều thu sang sông?*

(Chiều sông Thương)

Sang thu đậm chất dân gian làng quê dân dã, mang đậm hơi thở của ruộng đồng, nhưng vẫn rõ nét triết lí.

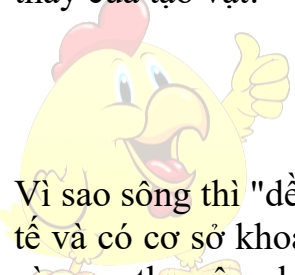
*"Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi".*

Mưa bớt dần, sấm mùa hạ ít đi khi sang thu, hàng cây không còn phải giật mình đột ngột. Đó là quy luật tự nhiên. Nhưng hai câu thơ còn có ý nghĩa hàm ngôn:

"Sấm" là những âm vang, tiếng động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời. "Hàng cây đứng tuổi" chính là những con người từng trải, đứng tuổi và họ sẽ vững vàng hơn trước tác động của ngoại cảnh.

Khi sáng tác Sang thu, Hữu Thỉnh cùng với dân tộc vừa trải qua những năm tháng khốc liệt của chiến tranh. Cuộc chinh chiến ấy như một mùa hạ oi ả, bức bối. Sống những năm tháng hòa bình, vào một buổi chiều thu êm ả thanh bình ở làng quê, tác giả cảm nhận sự thanh thản trong tâm hồn như "sông được lúc dềnh dàng" bởi trước kia dẫu muốn con người cũng chẳng thể dềnh dàng, chùng chình, cho nên dẫu có gặp sóng gió cuộc đời, tác giả vẫn "bình tĩnh chấp nhận đương đầu, không trở ngại nào đánh gục được". Hai câu thơ chất chứa suy tư và trải nghiệm về con người và cuộc sống.

Nếu ở khổ 1, trạng thái cảm xúc của tác giả mới chỉ là "bỗng", "hình như", thì ở khổ còn lại, sự vận động của mùa thu đã được cụ thể hóa bằng những sắc thái đối thay của tạo vật:



*"Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã".*

Vì sao sông thì "dềnh dàng" còn chim lại "vội vã"? Đây là những cảm nhận rất tinh tế và có cơ sở khoa học nhưng vẫn giàu sức biểu cảm. "Sông được lúc dềnh dàng" vì sang thu sông bắt đầu cạn, chảy chậm lại, không cuồn cuộn ào ạt như mùa hè, rất thư thả và chuyển động chậm rãi. Còn những đàn chim vội vã vì mùa hè chim trú mưa, ít có cơ hội kiếm mồi. Bây giờ sang thu khô ráo hơn, chúng tranh thủ đi kiếm mồi và trú rét ở phương Nam khi trời ảm áp. Hai hoạt động dường như có vẻ đối lập nhau, nhưng với lối nhân hóa, Hữu Thỉnh đã phả hồn người vào vật, tác giả đã làm cho con sông trở nên duyên dáng, gần người hơn, thể hiện một không gian đẹp, khơi gợi hồn thơ.

Dấu hiệu sang thu còn được miêu tả rất sinh động qua hình ảnh:

*"Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu".*

Đây là một liên tưởng sáng tạo, thú vị. Mây mùa hạ thường xám xịt, đen kịt tạo cảm giác nặng nề. Mây mùa thu trong vắt, xanh ngắt. "Da trời ai nhuộm mà xanh ngắt" (Nguyễn Khuyến). Sự thật, không hề có đám mây nào như thế. Vì sao có sự

phân chia rạch ròi, mắt nhìn thấy được trên bầu trời. Đó là đám mây trong liên tưởng, tưởng tượng của tác giả. Nhưng chính cái hình ảnh mùa hạ nổi với mùa thu bởi nửa đám mây lững lờ, cũng dềnh dàng, chùng chình, bàng lảng trên tầng không làm cho người đọc cảm nhận không gian và thời gian lúc chuyển mùa mới đẹp làm sao! Có thể nói đây là hai câu thơ đẹp nhất trong bài và tiêu biểu nhất của tiết trời sang thu.

Nhà thơ cảm nhận những biểu hiện nào khác của thời tiết khi chuyển hạ qua thu?

*"Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa".*

Đại từ phiếm chỉ "bao nhiêu" diễn tả số nhiều. Không đếm được. Làm sao đếm được nắng, nhưng tác giả cảm nhận rằng cuối hạ đầu thu đã bớt nồng nàn, oi ả, tia nắng đã bớt rực rỡ và những cơn mưa rào ào ạt cũng đã thưa dần, không chỉ vơi mà mưa cũng ít dần.

Hữu Thỉnh cũng đã có những câu thơ, đoạn thơ gần tứ thơ này nhưng không tài hoa, bất ngờ, thú vị bằng. Chẳng hạn:

*"Đi suốt cả ngày thu
Vẫn chưa về tới nao"*

Sang thu là một khúc giao mùa nhẹ nhàng, thơ mộng, băng khuâng mà cũng thâm thị triết lí, đã nối tiếp hành trình thơ thu dân tộc, góp một tiếng thu đầm thấm về mùa thu quê hương, đem đến cho chúng ta tình quê hương đất nước qua nét đẹp mùa thu Việt Nam.

Mời các bạn tham khảo thêm tài liệu tại: [Tài liệu học tập lớp 8](#).